

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối tỉnh và các huyện, thành phố để thực hiện các chế độ, chính sách và các nhiệm vụ phát sinh năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 564-TB/TU ngày 12/9/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu về thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 12/9/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ năm về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối tỉnh và các huyện, thành phố để thực hiện các chế độ, chính sách và các nhiệm vụ phát sinh năm 2022, cụ thể như sau:

I. Về điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2022

1. Nguyên tắc điều chỉnh

Điều chỉnh giảm nội dung chi đã giao tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu đến nay đã thực hiện phân khai chi tiết nhưng còn dư nguồn không có khả năng thực hiện để bố trí cho các nhiệm

vụ phát sinh khác nhằm chủ động, linh hoạt trong điều hành ngân sách năm 2022, đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát sinh và tiết kiệm chống lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, hạn chế kết dư, chuyển nguồn sang năm sau.

2. Kinh phí điều chỉnh giảm: Thực hiện điều chỉnh giảm nội dung dự kiến kinh phí thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, trẻ em mầm non ở các xã chuyển từ khu vực III sang khu vực I đã giao tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu đến nay đã thực hiện phân khai chi tiết nhưng còn dư nguồn không có khả năng thực hiện để bố trí cho các nhiệm vụ phát sinh với số tiền 7.663 triệu đồng, cụ thể:

- Kinh phí HĐND tỉnh giao: 20.000 triệu đồng.

- Kinh phí đã phân khai chi tiết tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh ở bán trú tại các xã, thôn, bản khu vực III chuyển thành các xã, thôn, bản khu vực I theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định của Ủy ban dân tộc giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh: 12.337 triệu đồng.

- Kinh phí còn dư đề nghị điều chỉnh giảm: 7.663 triệu đồng.

II. Về bổ sung kinh phí

1. Nguyên tắc bổ sung

a) Kinh phí chi trả trợ cấp thôi việc: Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Lai Châu và Quyết định của cấp có thẩm quyền: Bổ sung kinh phí chi trả trợ cấp thôi việc theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP của Chính phủ về quy định thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH ngày 25/02/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về chế độ trợ cấp khi thôi công tác Hội cựu chiến binh.

b) Kinh phí thực hiện chi trả các chế độ, chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ năm 2021: Trên cơ sở Báo cáo của Sở Nội vụ, đề nghị bổ sung kinh phí của UBND các huyện và các chế độ, chính sách cho đối tượng thụ hưởng quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ.

c) Kinh phí chi trả các chế độ, chính sách cho học sinh: Trên cơ sở Quyết định phê duyệt đối tượng thụ hưởng chính sách của cấp có thẩm quyền và chế độ, chính sách quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ, Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ.

d) Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ hàng tháng đối với đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh Lai Châu được tặng Huy hiệu Đảng từ 40 năm tuổi đảng trở lên đảm bảo đúng đối tượng và mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

đ) Kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp: Bổ sung kinh phí cho các huyện, thành phố phần kinh phí còn thiếu so với nhu cầu thực hiện năm 2022 sau khi giảm trừ phần kinh phí đã được giao đầu năm.

e) Kinh phí thực hiện các Đề án, Nghị quyết đã được ban hành và dự kiến ban hành cuối năm 2021 đã được giao dự toán tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh để phân bổ cho các Đề án, Nghị quyết đã được ban hành, cụ thể:

- Thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp năm 2022 theo Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh để hỗ trợ kinh phí cho các huyện thực hiện các dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Phân bổ kinh phí thực hiện Đề án bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu đảm bảo đúng các nội dung, nhiệm vụ, định mức chi được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt tại: Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 59/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh, Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 1449/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh, các văn bản có liên quan và trên cơ sở đề nghị của Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố.

f) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, phát sinh khác: Thực hiện bổ sung kinh phí trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị chưa được giao dự toán đầu năm 2022; bố trí để thực hiện chủ trương, quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền và các chế độ, chính sách quy định, trong đó:

- Đối với kinh phí giải phóng mặt bằng công trình: Xử lý điểm đen tai nạn giao thông khu vực cầu Chu Va Km70+500:

Trên cơ sở Thông báo số 326-TB/VPTU ngày 24/8/2020 của Văn phòng Tỉnh ủy về Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 24/8/2020, UBND tỉnh đã giao kinh phí cho Sở Giao thông Vận tải tại Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 với số tiền 700 triệu đồng. Tuy nhiên, hết niên độ ngân sách năm 2021, do chưa có phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng được cấp có thẩm quyền phê duyệt nên Sở Giao thông Vận tải chưa triển khai thực hiện và đã hủy dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. Đến nay UBND huyện Tam Đường đã ban hành các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng công trình: Xử lý điểm đen tai nạn giao thông khu vực cầu Chu Va Km70+500 Quốc lộ 4D với tổng số tiền 1.065 triệu đồng. Theo Công văn số 3770/TCĐBVN-ATGT ngày 27/6/2022 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam thì tiến độ thực hiện công trình sắp kết thúc (hoàn thành trước ngày 20/11/2022). Do đó UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét bố trí kinh phí cho Sở Giao thông Vận tải để thực hiện nhiệm vụ nêu trên với số tiền 1.065 triệu đồng.

- Đối với nội dung hỗ trợ kinh phí đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học lớp 3, năm học 2022-2023:

Năm học 2022 - 2023 toàn tỉnh có 86 trường tiểu học; 26 trường tiểu học và trung học cơ sở với tổng số 422 lớp 3 (*Tam Đường: 13; Phong Thổ: 18; Sìn Hồ: 22; Nậm Nhùn: 11; Mường Tè: 15; Than Uyên: 12; Tân Uyên: 11; Thành phố Lai Châu: 10*). Trong đó số phòng Tin học đã được đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học là: 34 phòng (*Tam Đường: 0; Phong Thổ: 1; Sìn Hồ: 2; Nậm Nhùn: 2; Mường Tè: 6; Than Uyên: 10; Tân Uyên: 8; Thành phố Lai Châu: 5*); Số phòng học Tiếng Anh đã được đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học là: 29 phòng (*Tam Đường: 0; Phong Thổ: 1; Sìn Hồ: 1; Nậm Nhùn: 2; Mường Tè: 2; Than Uyên: 10; Tân Uyên: 5; Thành phố Lai Châu: 8*). Số lượng giáo viên hiện có mặt phục vụ công tác dạy học môn Tin học lớp 3: 40 giáo viên (*Tam Đường: 15; Phong Thổ: 1; Sìn Hồ: 2; Nậm Nhùn: 3; Mường Tè: 0; Than Uyên: 13; Tân Uyên: 4; Thành phố Lai Châu: 2*). Số lượng giáo viên hiện có mặt phục vụ công tác dạy học môn Tiếng Anh lớp 3: 85 giáo viên (*Tam Đường: 17; Phong Thổ: 6; Sìn Hồ: 13; Nậm Nhùn: 4; Mường Tè: 11; Than Uyên: 11; Tân Uyên: 5; Thành phố Lai Châu: 18*). Tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (kể từ năm học 2022-2023 môn Tiếng Anh và môn Tin học là các môn học bắt buộc được tổ chức dạy từ lớp 3) và tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mỗi trường tiểu học có tối thiểu 01 phòng bộ môn Tin học,

01 phòng bộ môn Ngoại ngữ. Tuy nhiên do tình hình thực tế tại địa phương số lượng giáo viên hiện có chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ công tác dạy học môn Tin học và môn Tiếng Anh lớp 3 và căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương. Trước mắt hỗ trợ kinh phí cho các huyện, thành phố đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học lớp 3, năm học 2022-2023 cho các Trường tiểu học thuộc các huyện, thành phố đã có phòng học và giáo viên giảng dạy nhưng chưa được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu môn Tin học và môn Tiếng anh theo hướng lồng ghép đầu tư mua sắm, trang thiết bị phòng học môn Tiếng Anh và môn Tin học thành một phòng đa năng dùng chung cho cả môn Tiếng Anh và môn Tin học với tổng số tiền bổ sung là: 46 phòng x 350 triệu đồng/phòng = 16.100 triệu đồng.

2. Tổng số kinh phí được sử dụng và bổ sung: 160.282 triệu đồng, cụ thể:

- Kinh phí chi trả trợ cấp thôi việc theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ: 209 triệu đồng;

- Kinh phí thực hiện chi trả các chế độ, chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ năm 2021: 32.578 triệu đồng;

- Kinh phí chi trả chế độ trợ cấp thôi việc đối với chức danh chủ tịch, phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh theo quy định tại Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH ngày 25/02/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội: 75 triệu đồng;

- Kinh phí chi trả chính sách cho học sinh theo Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ: 9.174 triệu đồng;

- Kinh phí chi trả chính sách cho học sinh theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ: 706 triệu đồng;

- Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ hàng tháng đối với đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh Lai Châu được tặng Huy hiệu Đảng từ 40 năm tuổi đảng trở lên: 668 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp: 18.529 triệu đồng;

- Hỗ trợ kinh phí đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học cho học sinh lớp 3 năm học 2022-2023: 16.100 triệu đồng;

- Kinh phí diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2022: 17.198 triệu đồng;

- Hỗ trợ kinh phí đầu tư hạ tầng giao thông gắn với phát triển du lịch, xây dựng nông thôn mới góp phần thúc đẩy phục hồi nhanh và phát triển bền vững kinh tế - xã hội: 21.000 triệu đồng;

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng khu vực té nước phục vụ lễ hội Then Kin Pang xã Không Lào: 1.600 triệu đồng;

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh: 9.695 triệu đồng;

- Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh: 6.980 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện Đề án bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu: 25.770 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết số 01-06 kèm theo)

3. Nguồn kinh phí

- Từ nguồn kinh phí cải cách tiền lương năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022 ngân sách tỉnh: 3.268 triệu đồng.

- Từ nguồn cải cách tiền lương còn dư tại đơn vị: 29.594 triệu đồng.

- Từ nguồn thực hiện các chính sách còn dư năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022: 9.880 triệu đồng.

- Từ nguồn kinh phí điều chỉnh giảm nội dung kinh phí đã giao đầu năm tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh bố trí thực hiện Nghị quyết của HĐND về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, trẻ em mầm non ở các xã chuyển từ khu vực III sang khu vực I, đến nay đã thực hiện phân khai chi tiết nhưng còn dư, không còn nhu cầu sử dụng: 7.663 triệu đồng.

- Từ nguồn tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022: 61.887 triệu đồng (*Thường trực Tỉnh ủy và Thường trực HĐND tỉnh đã cho ý kiến về phương án sử dụng tại Thông báo số 158-TB/VPTU ngày 07/7/2022 và Công văn số 337/HĐND-KTNS ngày 09/8/2022*).

- Từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương để thực hiện chính sách phòng, chống dịch năm 2020, 2021 với số tiền: 15.240 triệu đồng. Nguyên nhân để đảm bảo kịp thời nguồn lực để chi trả các chế độ, chính sách phòng chống dịch Covid-19 năm 2020, 2021 địa phương đã chủ động huy động nguồn lực địa phương để thực hiện, do đó nguồn vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương nêu trên được xác định là nguồn cân đối ngân sách địa phương.

- Từ nguồn vốn chưa phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu: 32.750 triệu đồng.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy; (B/c)
- TT. HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: U;
- VPUBND tỉnh: V;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giàng A Tính